TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN E** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 22/2019/QĐ-TA	*E, ngày 17 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN E, TỈNH ĐẮK LẮK

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Ông Đỗ Xuân Cường.

2. Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Năng Quân.

Ngày 17/4/2019, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện E, tỉnh Đắk Lắk tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo hồ sơ thụ lý số 20/2019, ngày 03 tháng 4 năm 2019 và Quyết định mở phiên họp số: 22/2019/QĐ-TA ngày 09 tháng 4 năm 2019, đối với:

Họ và tên: **Vi Ba Đ** (Tên gọi khắc: Tuấn)**.** Giới tính: Nam; sinh năm 1990; dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 3/12; quê quán: Tỉnh Cao Bằng; Hộ khẩu thường trú: Thôn 7A, xã W, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; Chỗ ở hiện nay: Không ổn định; Tiền án: Không; Tiền sự: Có 01 tiền sự; con ông Vi Thân Ái và bà Chung Thị Thèn. Vắng mặt.

Với sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Phòng Lao động thương binh & xã hội huyện E: Ông Lê Đình Phong – Chức vụ: Phó trưởng phòng. Có mặt

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện E:* Ông Phạm Công Hà - Chức vụ: Kiểm sát viên. Có mặt

NHẬN THẤY:

Vào ngày 22/02/2019 Công an xã W, huyện E đã phát hiện và lập biên bản đối với Vi Ba Đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và sau đó Công an xã W đã đưa Đ đi test nước tiểu tại Bệnh viện đa khoa thị xã Buôn Hồ với kết quả xét nghiệm ma túy là dương tính. Trong biên bản lấy lời khai của mình thì Đ khai nhận mình có sử dụng ma túy từ năm 2012, loại ma túy sử dụng là Hêrôin, hình thức sử dụng là chích.

Qua kiểm tra tình trạng nghiện ma túy của Vi Ba Đ tại Bệnh viện đa khoa thị xã Buôn Hồ và phiếu trả lời kết quả về tình trạng nghiện ma túy đối với Đ của Phòng Lao động thương binh & xã hội huyện E đều kết luận Đ là người nghiện ma túy. Đồng thời, biên bản xác minh tình trạng cư trú do Công an xã W, huyện E xác nhận Đ có hộ khẩu thường trú tại: Thôn 7A, xã W, huyện E, tỉnh Đắk Lắk, nhưng thường

xuyên vắng mặt tại địa phương, không rõ đi đâu, làm gì nên thuộc trường hợp không có nơi ở ổn định.

Tại phiên họp, đại diện Phòng Lao động thương binh & xã hội huyện E đề nghị và cho rằng Đ là người nghiện ma túy *(đã có kết quả xét nghiệm)* và không có nơi cư trú ổn định *(có xác nhận của cơ quan Công an xã W, huyện E),* nên thuộc diện áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định và đề nghị đưa Đ đi cai nghiện tại Cơ sở điều trị cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk với thời hạn từ 20 tháng đến 22 tháng.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện E phát biểu ý kiến cho rằng từ khi thụ lý cho đến khi mở phiên họp, Thẩm phán cũng như những người tham gia phiên họp đã tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào tài liệu chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ, căn cứ kết quả tại phiên họp, ý kiến của những người tham gia phiên họp.

XÉT THẤY:

- Về thẩm quyền xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Cơ quan đề nghị là Phòng Lao động Thương binh & Xã hội huyện E có trụ sở tại địa bàn huyện E, nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện E theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13, ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Về thời hiệu: Ngày 22/02/2019 Công an xã W, huyện E đã phát hiện và lập biên bản đối với Vi Ba Đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đến ngày 03/4/2019 Phòng Lao động Thương binh & Xã hội huyện E có Công văn số 68/LĐTBXH đề nghị Tòa án nhân dân huyện E xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa Vi Ba Đ vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là còn thời hiệu theo quy định tại khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Xét đề nghị của Phòng Lao động Thương binh & Xã hội huyện E đề nghị Tòa án xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa Đ vào cơ sở cai nghiện bắt buộc vì Đ là người nghiện ma túy, không có nơi cư trú ổn định. Kể từ khi phát hiện hành vi vi phạm hành chính của Đ cho đến khi hồ sơ được chuyển sang Tòa án, các cơ quan chức năng đã thực hiện đúng các trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Cụ thể, qua xét nghiệm của Cơ quan y tế kết luận thì Đ là người nghiện ma túy; qua xác minh tại Cơ quan Công an xã W thì Đ không có nơi cư trú ổn định. Vì vậy, Vi Ba Đ thuộc đối tượng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Xét tính chất mức độ hành vi của Vi Ba Đ trong việc sử dụng ma túy là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy.

Xét về nhân thân: Vào tháng 5/2017 Vi Ba Đ đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, nhưng sau khi cai nghiện xong Đ

không lấy đó làm bài học mà tiếp tục xử dụng ma túy, vì vậy phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại khoản 1 Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính. Tuy nhiên, sau khi lập biên bản về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Đ đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Xét đề nghị, của đại diện Phòng lao động Thương binh & Xã hội huyện E đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Vi Ba Đ là có căn cứ, cần chấp nhận.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 6, 9, 10, 95, 96, 103 và Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Vi Ba Đ, sinh năm 1990.

Nơi chấp hành: Cơ sở điều trị cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk; Địa chỉ: Thôn 4, xã Tân Tiến, huyện Krông Pắk, tỉnh Đắk Lắk.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **22 tháng** kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Trong thời gian cai nghiện, trường hợp có thay đổi cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm thông báo cho cá nhân, cơ quan, tổ chức liên quan biết.

3. Người bị đề nghị có quyền khiếu nại Quyết định này trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định. Phòng Lao động thương binh & xã hội huyện E có quyền kiến nghị và Viện kiểm sát nhân dân huyện E có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Công an huyện E có trách nhiệm thi hành quyết định này ngay sau khi quyết định có hiệu lực pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Lắk.
- VKSND huyện E.
- Trưởng phòng LĐTB&XH huyện E.
- Trưởng công an huyện E.
- Cơ sở điều trị cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk
- UBND xã W.
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Đỗ Xuân Cường